

Bản án số: 150/2026/HS-PT
Ngày 22-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Ngâu

Các Thẩm phán: 1. Bà Lê Thị Thu Trang;

2. Ông Nguyễn Thiện Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Trần Khánh Duy – Thư ký Toà án Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2026/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2026, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Toà án nhân dân khu vực 2 – Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 21/01/1997, tại Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: ấp C, xã N, tỉnh Tây Ninh; căn cước công dân số: 080097003277; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1952; vợ: Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 2003 (*sống chung như vợ chồng, chưa đăng ký kết hôn*); con: 01 người sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2025 đến nay; bị cáo có mặt.

Ngoài ra, còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm, Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/6/2025, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô Dream (*không rõ biển số*) đến căn chòi của gia đình tại ấp C, xã N, tỉnh Tây Ninh, cách nhà

T khoảng 500m, T lấy một con dao dài khoảng 20cm, cán dao bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng ở trong chòi (*dao thường dùng để cắt dây, căng lưới cá ở ao nước bên cạnh chòi*) cắt dao trên đầu xe mô tô Dream và điều khiển xe đến nhà ông Nguyễn Văn L1 (*là anh họ của T*) để tham gia uống rượu. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, ông Nguyễn Tấn T2 gọi điện rủ ông L1 đến nhà ông T2 để uống rượu, ông L1 điều khiển xe mô tô Sirius, T điều khiển xe mô tô Dream cùng đi đến nhà ông T2. Khi đi đến công trình đang xây dựng cầu K (thuộc ấp E, xã N, tỉnh Tây Ninh) thì xe Dream của T bị hỏng đèn, nên T để xe Dream của T lại, ông L1 điều khiển xe Sirius chở T tiếp tục đi đến nhà ông T2 (*thuộc ấp E, xã N, tỉnh Tây Ninh*). Tại đây, T thấy ông T2, ông Phạm Văn C, bà Nguyễn Thị Mỹ C1 (*vợ ông C*) và ông Nguyễn Vũ T3 đang đánh bài binh 06 lá, T kêu các ông T2, T3 và C nghỉ đánh bài để tham gia uống rượu thì xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với bà C1. Bà C1 ôm T, ông C cầm ghế nhựa định đánh T thì được các ông T2, T3 và L1 đến can ngăn. Tiếp sau đó, bà C1 nói sẽ kêu người đánh T. Thấy vậy, ông L1 điều khiển xe Sirius chở T đi về. Khi về đến công trình xây dựng cầu K (*nơi T để xe Dream bị hỏng đèn khi đi*) thì ông L1 dừng xe, T hỏi ông L1 tiếp tục uống rượu nữa không thì ông L1 trả lời có rượu thì uống. Sau đó, L1 điều khiển xe Sirius quay lại nhà ông T2, T điều khiển xe Dream đi đến tiệm tạp hóa của bà Võ Thúy H (*cách nhà ông T2 khoảng 30m*) để mua rượu. Do trước đó tại nhà ông T2, T nghe bà C1 hù dọa sẽ gọi người đánh T nên trên đường đi thì T lấy con dao (*đang cất sẵn trên đầu xe Dream*) và cầm dao bằng tay trái. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 26/6/2025, T điều khiển xe Dream đến trước tiệm tạp hóa của bà H thì thấy ông C đi bộ từ trong tiệm tạp hóa ra lộ đan (*đường Đ*), trên tay ông C có cầm chai rượu, T nhớ lại việc ông C cầm ghế nhựa định đánh T nên T đậu xe và đứng chặn trước mặt ông C; T dùng tay phải đánh vào vùng mặt của ông C một cái và dùng chân phải đá vào vùng đùi của ông C một cái làm ông C té ngã. Ông C la lớn “Cứu tao tội bây ơi, thằng T đánh tao”. Sau đó, ông C đứng dậy dùng tay trái nắm cổ áo của T kéo xuống làm Tròn đứng khom người. Do nghe tiếng ông C kêu cứu nên ông T2 từ trong nhà đi ra lộ đan để can ngăn. Lúc này, T dùng chân phải đạp vào vùng bụng của ông C một cái làm ông C té ngã dưới lộ đan, T cầm dao bằng tay trái, mũi dao hướng về trước và đâm liên tiếp 02 cái về phía người ông C theo hướng chéo từ dưới lên trên và từ trái qua phải nhưng không trúng ông C mà trúng vào vùng bụng phải và vùng ngực phải của ông T2 gây thương tích. Sau khi đâm thì T nhìn thấy ông T2 đang đứng cách vai phải của T khoảng 01 mét nên Tròn lui về sau và bị té ngã, T nhặt lấy con dao, cất ở trước đầu xe Dream rồi điều khiển xe đi về căn chòi của gia đình T. Tại đây, T ném con dao nêu trên xuống ao nước ở cạnh căn chòi và bỏ đi. Đến ngày 04/7/2025, T đến Công an xã N, tỉnh Tây Ninh để đầu thú.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 11/KLTTCT-TTPY ngày 04/7/2025 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh T, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- 01 sẹo vết thương vùng ngực phải, kích thước trung bình.
- 01 sẹo vết thương vùng bụng phải hình chữ “V”, kích thước nhỏ.

- 01 sẹo mổ giữa bụng, kích thước trung bình.

2. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Tấn T2 tại thời điểm giám định là 05%.

* Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 74/KLTTCT-TTPY ngày 25/8/2025 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh T, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- 01 sẹo dẫn lưu ở bụng bên phải kích thước nhỏ.

- 01 sẹo dẫn lưu ở hố chậu phải kích thước nhỏ.

- Khâu vết thương gan.

- Khâu dạ dày 2 lỗ, không gây biến chứng dạ dày.

- Vết thương đại tràng xuyên 2 mặt trước, sau đã xử trí.

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 11/KLTTCT-TTPY ngày 04-7-2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh T là 05%.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Tấn T2 tại thời điểm giám định là 72%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Tỷ lệ từng vết thương:

01 sẹo dẫn lưu ở bụng bên phải kích thước nhỏ. Tỷ lệ: 01%

01 sẹo dẫn lưu ở hố chậu phải kích thước nhỏ. Tỷ lệ: 01%

Khâu vết thương gan. Tỷ lệ: 31%

Khâu dạ dày 2 lỗ, không gây biến chứng dạ dày. Tỷ lệ: 28%

Vết thương đại tràng xuyên 2 mặt trước, sau đã xử trí. Tỷ lệ: 42%

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 11/KLTTCT-TTPY ngày 04/7/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh T là 05%

+ Cơ chế hình thành vết thương không có cơ sở để trả lời.

+ Với tình trạng thương tích của ông T2 nếu không cấp cứu kịp thời có thể gây tử vong.

+ Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tấn T2 ở 02 bản kết luận là 73%.

Cáo trạng số 13-CT-VKSKV2 ngày 11/3/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Toà án nhân dân khu vực 2 – Tây Ninh đã quyết định (tóm tắt).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; các Điều 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 04/7/2025).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

* Ngày 20/5/2026, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

- *Bị cáo Nguyễn Văn T bày ý kiến:* giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bởi các lý do: bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, luôn chấp hành tốt các chính sách pháp luật của nhà nước; gia đình có công cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ mới dưới 20 tháng tuổi; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo giúp cơ quan chức năng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án; Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 năm tù là quá nặng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trình bày ý kiến:*

Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn văn T về tội “Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 90.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị cáo có ông nội ruột là ông Nguyễn Văn Đ có công với cách mạng là thương binh hạng $\frac{3}{4}$, có ba ruột là ông Nguyễn Văn N là bộ đội xuất ngũ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, con bị cáo còn nhỏ (sinh năm 2024), bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù là khởi điểm của khung hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Bị cáo T kháng cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Bị cáo Nguyễn Văn T không trình bày ý kiến tranh luận.*

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời nói sau cùng: trong thời gian tạm giam, bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, kính xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có sớm cải tạo về đoàn tụ gia đình và hoà nhập cộng đồng..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T lập ngày 20/5/2026 gửi Toà án cấp sơ thẩm còn trong thời hạn luật định; nội dung đơn kháng cáo hợp lệ phù hợp với quy định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Hành vi của bị cáo thực hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 26/6/2025, tại ấp E, xã N, tỉnh Tây Ninh, do có mâu thuẫn cự cãi nhau giữa T với ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị Mỹ C1 (vợ ông C) tại nhà ông Nguyễn Tấn T2, dẫn đến việc bị cáo T chặn đánh ông C. Quá trình xảy ra xô xát giữa T và ông C, ông T2 vào can ngăn, T sử dụng 01 con dao dài khoảng 20cm, cán dao bằng nhựa màu đen, lưỡi dao kim loại màu trắng là hung khí nguy hiểm đâm 02 (hai) cái về phía trước hướng về phía ông C, nhưng không trúng vào người ông C mà trúng vào vùng bụng phải và vùng ngực phải của ông T2 gây thương tích cho ông T2 tỷ lệ tổn thương cơ thể 73%.

Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm xem xét bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại Nguyễn Tấn T2 số tiền 90.000.000 đồng; bị cáo có ông nội ruột là ông Nguyễn Văn Đ là thương binh hạng $\frac{3}{4}$, có ba ruột là ông Nguyễn Văn N là bộ đội xuất ngũ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, cha mẹ ruột của bị cáo là người già đang sống chung với bị cáo, con bị cáo còn nhỏ (sinh năm 2024), bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù là khởi điểm của khung hình phạt, là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra, không nặng. Bị cáo T kháng cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo T.

[4] Từ những phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tây Ninh.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn điểm d khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **07 (bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/7/2025.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng GD,KT,TT&THA TA tỉnh;
- TAND khu vực 2 - Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2 - Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2- Tây Ninh;
- Phòng PV06, PC01 Công an Tây Ninh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập án.

Võ Văn Ngẫu